



VS TRADING **INTRODUCTION**

“Providing goods and services for customer’s satisfaction”

WATER METER

Tel: 0243 6446 888 – Website: www.vstradingco.com

NỘI DUNG

01

GIỚI THIỆU

Giới thiệu chung về VSTrading

02

SẢN PHẨM

Các sản phẩm VST kinh doanh

03

DỰ ÁN

Những dự án sử dụng sản phẩm của VST

Giới thiệu về VS Trading

Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại Việt Nam Siam (gọi tắt là VST) là doanh nghiệp 100% vốn Thái Lan thuộc tập đoàn UHM đã có hơn 40 năm dẫn đầu trong lĩnh vực sản xuất và kinh doanh vật tư ngành nước. Tại Việt Nam, VST mang tới giải pháp toàn diện cho các hệ thống nước từ dự án tới hộ gia đình.



TRIẾT LÝ KINH DOANH



VST

“Providing goods and services
for customer’s satisfaction”



TÂM NHÌN

Trở thành người dẫn đầu và chuyên gia về kinh doanh sản phẩm bảo vệ sức khỏe cộng đồng vì cuộc sống tốt đẹp hơn



SỨ MỆNH

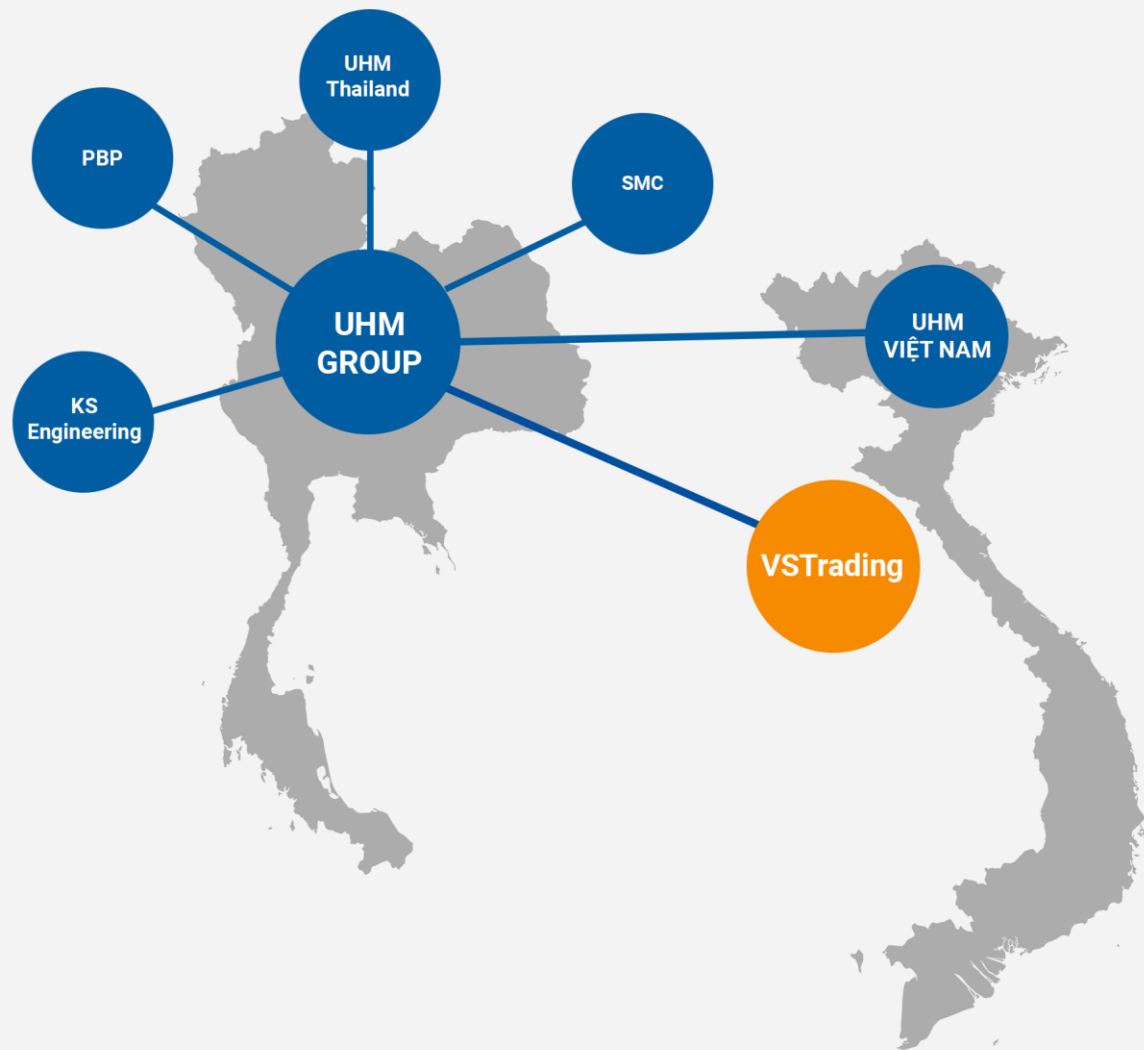
Trở thành đơn vị kinh doanh vật tư ngành nước hàng đầu Việt Nam. Cung cấp trọn gói các sản phẩm và dịch vụ ngành nước với chất lượng cao, giá cả hợp lý. Tạo ra các giải pháp và giá trị bền vững cho công ty và khách hàng.



VĂN HOÁ DOANH NGHIỆP

7 giá trị cốt lõi trong văn hoá doanh nghiệp của VST: **Be** an ambassador, **E**volve and adpt, **L**eadership, **I**nnovation, **E**nergetic, **V**olition, **E**ncourages other to innovate

MẠNG LƯỚI HOẠT ĐỘNG



ĐỒNG HỒ ĐO NƯỚC



40+ năm kinh nghiệm



Độ chính xác rất cao



Thời gian sử dụng dài



Bảo hành 5 năm

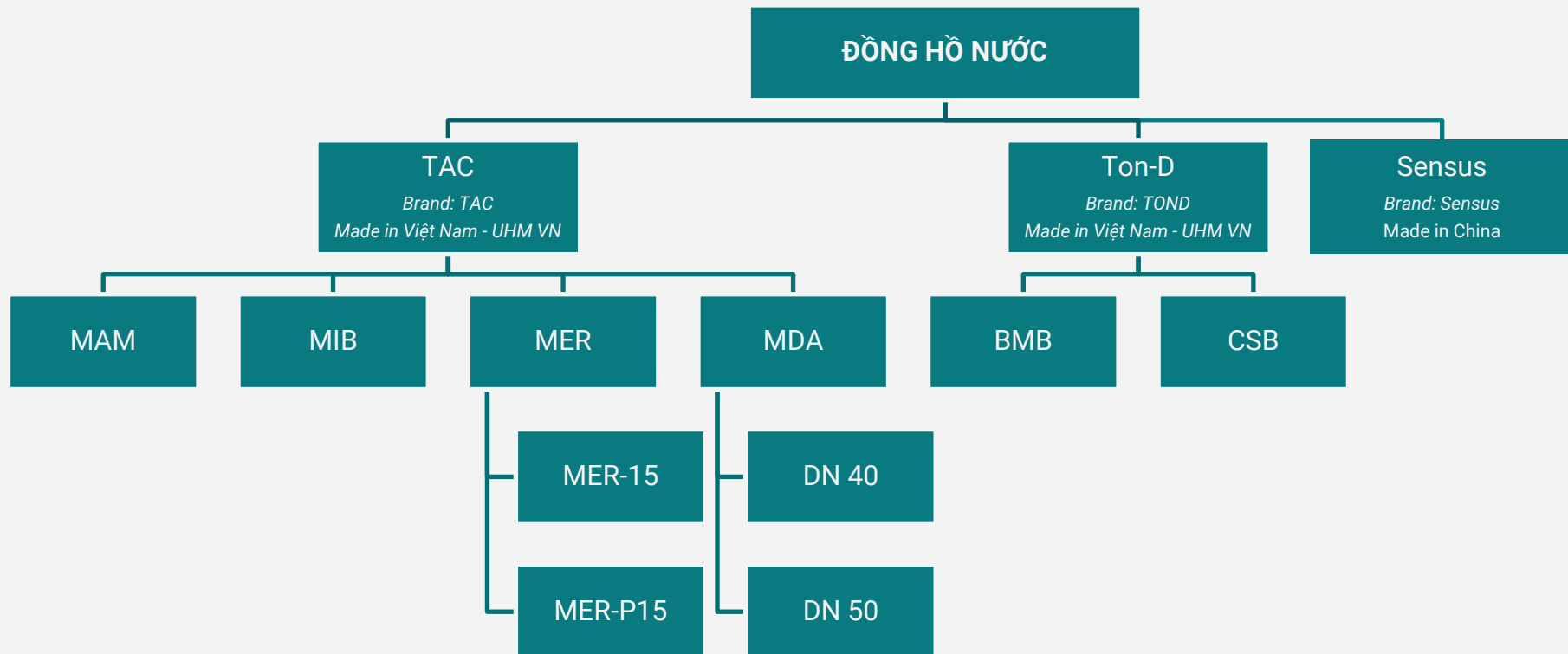


Đặc điểm chung

- Chế tạo theo tiêu chuẩn quốc tế ISO 4064.
- Mặt số khô, có bộ phận cách li với nước.
- Vật liệu chống ăn mòn và đảm bảo tuổi thọ cao.
- Buồng đo được thiết kế đặc biệt, cánh quạt nhẹ quay trên hai gối đỡ ruby đảm bảo độ chính xác cao, nhạy trong phạm vi lưu lượng rộng.
- Bộ lọc thiết kế theo hướng ngược chiều dòng chảy để ngăn chặn các chất rắn lẫn trong nước, đảm bảo hiệu quả đo lường chính xác.
- Truyền động từ, bộ phận ghi được cách li với nước và ở điều kiện chân không, chống đóng băng và sương mờ, đảm bảo độ sáng mặt kính là vĩnh cửu.
- Có bộ phận chắn từ để loại trừ ảnh hưởng của từ trường bên ngoài.



DANH MỤC SẢN PHẨM ĐỒNG HỒ NƯỚC



ĐỒNG HỒ ĐO NƯỚC

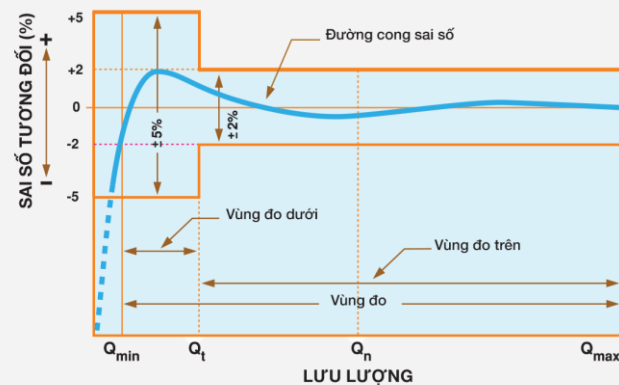
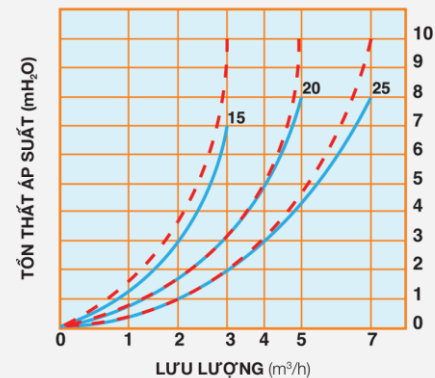
TAC – Loại MAM

- Cấp B, kiểu đa tia.
- Vỏ nhựa hoặc đồng, sơn phủ Epoxy.
- Số đọc từ 0.1 đến 9.999m³.
- Chế tạo theo tiêu chuẩn quốc tế ISO 4064.
- Mặt số khô, có bộ phận cách li với nước.
- Vật liệu chống ăn mòn và đảm bảo tuổi thọ cao.
- Buồng đo được thiết kế đặc biệt, cánh quạt nhẹ quay trên hai gối đỡ ruby đảm bảo độ chính xác cao, nhạy trong phạm vi lưu lượng rộng.
- Bộ lọc thiết kế theo hướng ngược chiều dòng chảy để ngăn chặn các chất rắn lẫn trong nước, đảm bảo hiệu quả đo lường chính xác.
- Truyền động từ, bộ phận ghi được cách li với nước và ở điều kiện chân không, chống đóng băng và sương mờ, đảm bảo độ sáng mặt kính là vĩnh cửu.
- Có bộ phận chặn từ để loại trừ ảnh hưởng của từ trường bên ngoài.

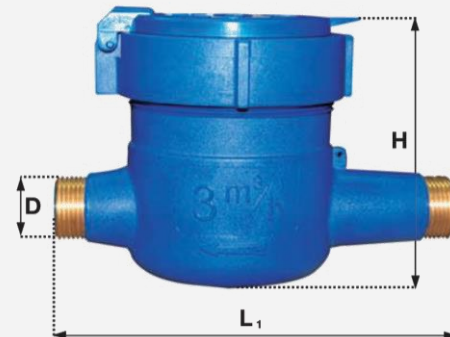
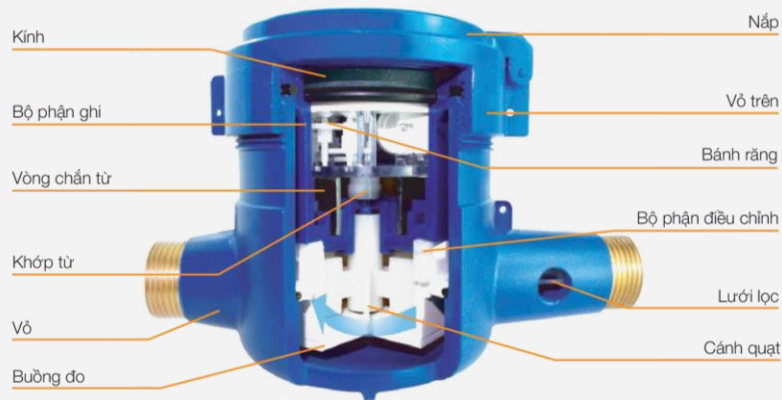


THÔNG SỐ KỸ THUẬT MAM

	MAM-P15	MAM-P20	MAM-P25
Nhiệt độ làm việc (°C)	0.1 - 50°C	0.1 - 50°C	0.1 - 50°C
Áp suất làm việc (bar)	10	10	10
Lưu lượng lớn nhất với tổn thất áp suất 10m nước ($Q_{\max}$ – m ³ /h)	3	5	7
Lưu lượng danh nghĩa với sai số $\leq \pm 2\%$ (Q_n – m ³ /h)	1.5	2.5	3.5
Lưu lượng chuyển tiếp với sai số $\leq \pm 2\%$ (Q_t – m ³ /h)	0.12	0.20	0.28
Lưu lượng nhỏ nhất với sai số $\leq \pm 5\%$ ($Q_{\min}$ – m ³ /h)	0.03	0.05	0.07
Lưu lượng khởi động (l/h)	10	12	18



THÔNG SỐ KỸ THUẬT MAM



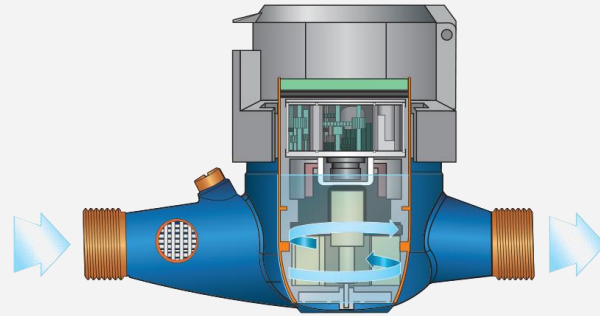
Kích thước	Ký hiệu	Đơn vị	MAM-P15	MAM-P20	MAM-P25
Dài	L_1	mm	165	190	225
Dài cộng khớp nối	L_2	mm	245	292	345
Rộng	W	mm	95	95	95
Cao	H	mm	100	100	100
Kích thước ren	D	mm	26.4	33.2	41.9
Số ren/inch			14	11	11



ĐỒNG HỒ ĐO NƯỚC

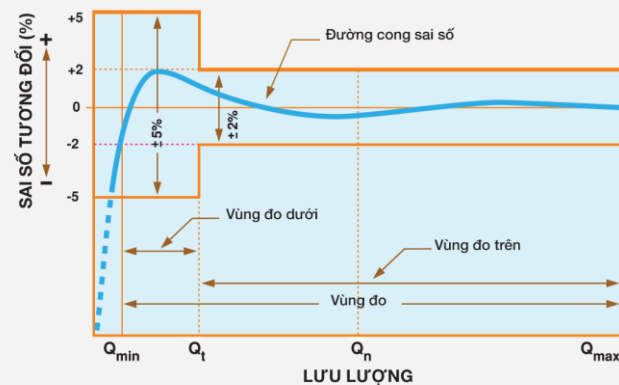
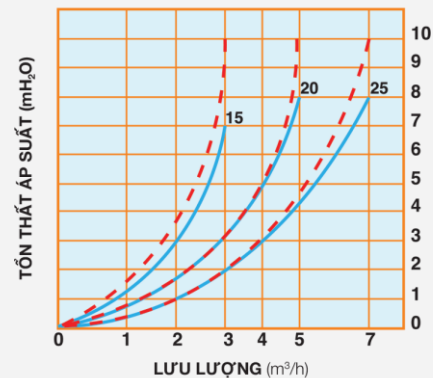
TAC – Loại MIB

- Cấp B, kiểu đa tia.
- Vỏ đồng, sơn phủ Epoxy.
- Số đọc từ 0.1 đến 9.999m³.
- Chế tạo theo tiêu chuẩn quốc tế ISO 4064.
- Mặt số khô, có bộ phận cách li với nước.
- Vật liệu chống ăn mòn và đảm bảo tuổi thọ cao.
- Buồng đo được thiết kế đặc biệt, cánh quạt nhẹ quay trên hai gối đỡ ruby đảm bảo độ chính xác cao, nhạy trong phạm vi lưu lượng rộng.
- Bộ lọc thiết kế theo hướng ngược chiều dòng chảy để ngăn chặn các chất rắn lẫn trong nước, đảm bảo hiệu quả đo lường chính xác.
- Truyền động từ, bộ phận ghi được cách li với nước và ở điều kiện chân không, chống đóng băng và sương mờ, đảm bảo độ sáng mặt kính là vĩnh cửu.
- Có bộ phận chặn từ để loại trừ ảnh hưởng của từ trường bên ngoài.

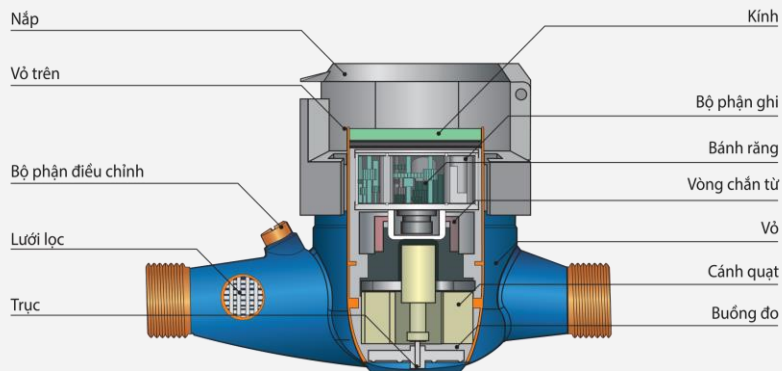


THÔNG SỐ KỸ THUẬT MIB

	MIB-15
Nhiệt độ làm việc (°C)	0.1 - 50°C
Áp suất làm việc (bar)	10
Lưu lượng lớn nhất với tổn thất áp suất 10m nước ($Q_{\max}$ – m ³ /h)	3
Lưu lượng danh nghĩa với sai số $\leq \pm 2\%$ (Q_n – m ³ /h)	1.5
Lưu lượng chuyển tiếp với sai số $\leq \pm 2\%$ (Q_t – m ³ /h)	0.12
Lưu lượng nhỏ nhất với sai số $\leq \pm 5\%$ ($Q_{\min}$ – m ³ /h)	0.03
Lưu lượng khởi động (l/h)	10



THÔNG SỐ KỸ THUẬT MIB



Kích thước	Ký hiệu	Đơn vị	MIB-15
Dài	L1	mm	165
Dài cộng khớp nối	L2	mm	248
Rộng	W	mm	84
Cao	H	mm	112
Kích thước ren	D	mm	26.4



ĐỒNG HỒ ĐO NƯỚC

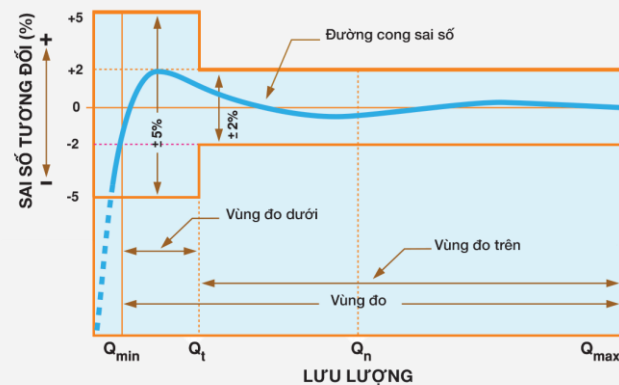
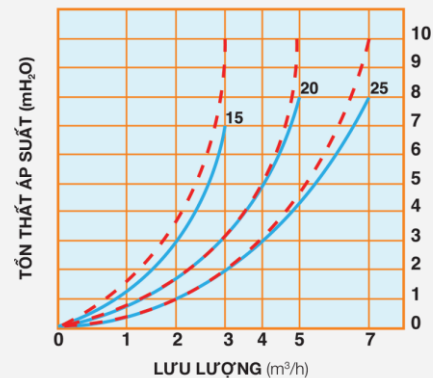
TAC – Loại MER

- MER-15: Cấp R100, vỏ đồng, sơn phủ Epoxy
- MER-P15: Cấp R100 & R160, vỏ nhựa kỹ thuật (PA-polyamide)
- Kiểu đa tia.
- Số đọc từ 0.1 đến 9.999m³.
- Chế tạo theo tiêu chuẩn quốc tế ISO 4064.
- Mặt số khô, có bộ phận cách li với nước.
- Vật liệu chống ăn mòn và đảm bảo tuổi thọ cao.
- Buồng đo được thiết kế đặc biệt, cánh quạt nhẹ quay trên hai gối đỡ ruby đảm bảo độ chính xác cao, nhạy trong phạm vi lưu lượng rộng.
- Bộ lọc thiết kế theo hướng ngược chiều dòng chảy để ngăn chặn các chất rắn lẫn trong nước, đảm bảo hiệu quả đo lường chính xác.
- Truyền động từ, bộ phận ghi được cách li với nước và ở điều kiện chân không, chống đóng băng và sương mờ, đảm bảo độ sáng mặt kính là vĩnh cửu.
- Có bộ phận chặn từ để loại trừ ảnh hưởng của từ trường bên ngoài.



THÔNG SỐ KỸ THUẬT MER

	MER-15	MER-P15 R100	MER-P15 R160
Nhiệt độ làm việc (°C)	0.1 - 50°C	0.1 - 50°C	0.1 - 50°C
Áp suất làm việc (bar)	10	10	10
Lưu lượng lớn nhất với tổn thất áp suất 10m nước (Q _{max} – m ³ /h)	3.125	3.125	3.125
Lưu lượng danh nghĩa với sai số ≤±2% (Q _n – m ³ /h)	2.5	2.5	2.5
Lưu lượng chuyển tiếp với sai số ≤±2% (Q _t – m ³ /h)	0.04	0.04	0.025
Lưu lượng nhỏ nhất với sai số ≤±5% (Q _{min} – m ³ /h)	0.25	0.025	0.0156
Lưu lượng khởi động (l/h)			



THÔNG SỐ KỸ THUẬT MER

Kích thước	Ký hiệu	Đơn vị	MER-15	MER-P15
Dài	L1	mm	165	165
Rộng	W	mm	75	88
Cao	H	mm	85	85
Kích thước ren	D	mm	20	20
Số ren/inch			8-14	8-14
Khối lượng		kg	1	0.5



Loại MER-15



Loại MER-P15

ĐỒNG HỒ ĐO NƯỚC

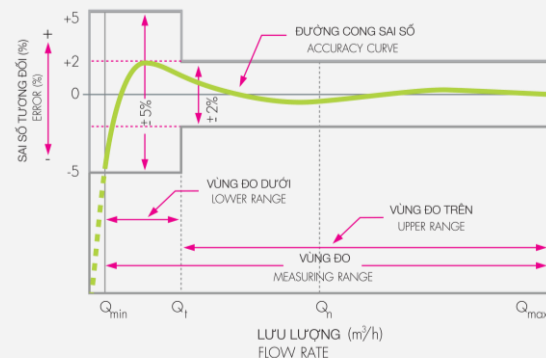
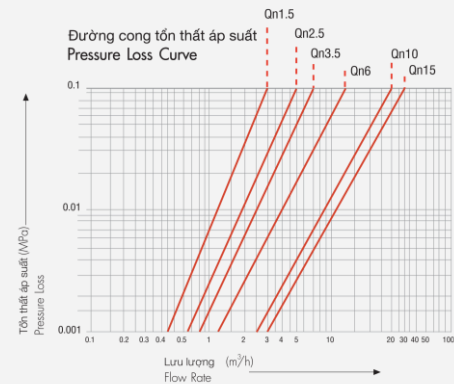
TAC – Loại MDA

- Cấp B, kiểu đa tia, tua-bin truyền động từ.
- Vỏ đồng, sơn phủ Epoxy.
- Số đọc từ 0.1 đến 99.999m³.
- Chế tạo theo tiêu chuẩn quốc tế ISO 4064.
- Mặt số khô, có bộ phận cách li với nước.
- Vật liệu chống ăn mòn và đảm bảo tuổi thọ cao.
- Buồng đo được thiết kế đặc biệt, cánh quạt nhẹ quay trên hai gối đỡ ruby đảm bảo độ chính xác cao, nhạy trong phạm vi lưu lượng rộng.
- Bộ lọc thiết kế theo hướng ngược chiều dòng chảy để ngăn chặn các chất rắn lẫn trong nước, đảm bảo hiệu quả đo lường chính xác.
- Truyền động từ, bộ phận ghi được cách li với nước và ở điều kiện chân không, chống đóng băng và sương mờ, đảm bảo độ sáng mặt kính là vĩnh cửu.
- Có bộ phận chắn từ để loại trừ ảnh hưởng của từ trường bên ngoài.



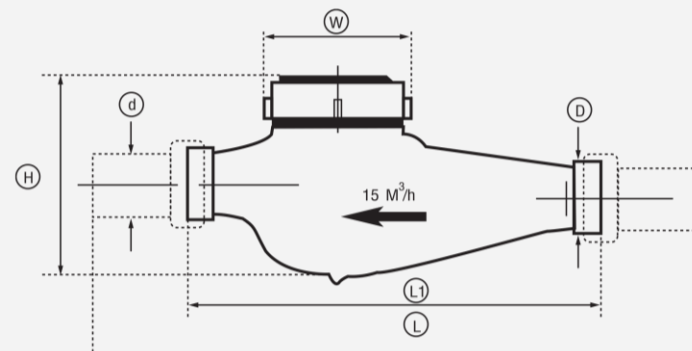
THÔNG SỐ KỸ THUẬT MDA

	MDA-40	MDA-50
Nhiệt độ làm việc (°C)	0.1 - 50°C	0.1 - 50°C
Áp suất làm việc (bar)	10	10
Lưu lượng lớn nhất với tổn thất áp suất 10m nước (Q_{max} – m ³ /h)		
Lưu lượng danh nghĩa với sai số $\leq \pm 2\%$ (Q_n – m ³ /h)	10	15
Lưu lượng chuyển tiếp với sai số $\leq \pm 2\%$ (Q_t – m ³ /h)	0.8	3.0
Lưu lượng nhỏ nhất với sai số $\leq \pm 5\%$ (Q_{min} – m ³ /h)	0.02	0.45
Lưu lượng khởi động (l/h)		



THÔNG SỐ KỸ THUẬT MDA

Kích thước	Ký hiệu	Đơn vị	MDA-40	MDA-50
Dài	L1	mm	245	245
Dài cộng khớp nối	L2	mm	387	410
Rộng	W	mm	126	126
Cao	H	mm	152	152
Kích thước ren	D	mm	2	2.5
Kích thước ren	d	mm	1.5	2
Khối lượng	Wg	Kg	5.45	6.19



ĐỒNG HỒ ĐO NƯỚC

TON-D

- BMB15: Cấp B, kiểu đa tia.
 - CSB15: Cấp C, đơn tia.
 - Vỏ đồng, sơn phủ Epoxy.
 - Số đọc từ 0.1 đến 99.999m³.
-
- Chế tạo theo tiêu chuẩn quốc tế ISO 4064.
 - Mặt số khô, có bộ phận cách li với nước.
 - Vật liệu chống ăn mòn và đảm bảo tuổi thọ cao.
 - Buồng đo được thiết kế đặc biệt, cánh quạt nhẹ quay trên hai gối đỡ ruby đảm bảo độ chính xác cao, nhạy trong phạm vi lưu lượng rộng.
 - Bộ lọc thiết kế theo hướng ngược chiều dòng chảy để ngăn chặn các chất rắn lẫn trong nước, đảm bảo hiệu quả đo lường chính xác.
 - Truyền động từ, bộ phận ghi được cách li với nước và ở điều kiện chân không, chống đóng băng và sương mờ, đảm bảo độ sáng mặt kính là vĩnh cửu.
 - Có bộ phận chắn từ để loại trừ ảnh hưởng của từ trường bên ngoài.



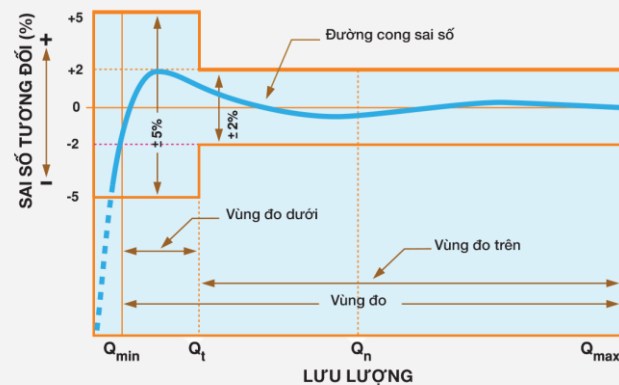
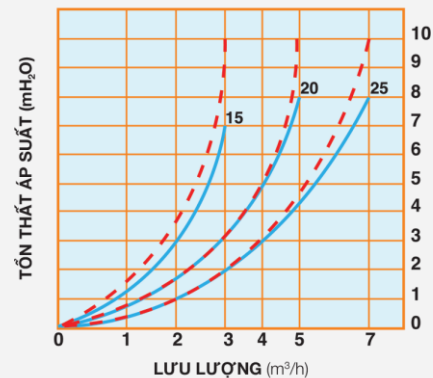
CSB15



BMB15

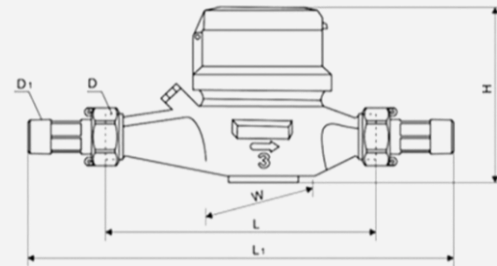
THÔNG SỐ KỸ THUẬT TON-D

	BMB15	CSB15
Nhiệt độ làm việc (°C)	0.1 - 50°C	0.1 - 50°C
Áp suất làm việc (bar)	16f	10
Lưu lượng lớn nhất với tổn thất áp suất 10m nước ($Q_{\max}$ – m ³ /h)	3	3
Lưu lượng danh nghĩa với sai số $\leq \pm 2\%$ (Q_n – m ³ /h)	1.5	1.5
Lưu lượng chuyển tiếp với sai số $\leq \pm 2\%$ (Q_t – m ³ /h)	0.12	0.025
Lưu lượng nhỏ nhất với sai số $\leq \pm 5\%$ ($Q_{\min}$ – m ³ /h)	0.03	0.015
Lưu lượng khởi động (l/h)	8	6

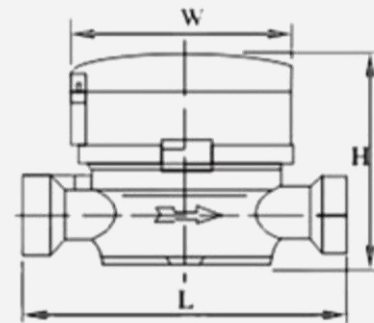


THÔNG SỐ KỸ THUẬT TON-D

Kích thước	Ký hiệu	Đơn vị	BMB15	CSB15
Dài	L1	mm	165	110
Rộng	W	mm	80	77
Cao	H	mm	102	80
Kích thước ren	D	mm	G3/4 B	G3/4 B
Khối lượng	Wg	Kg	0.8	0.57



BMB15

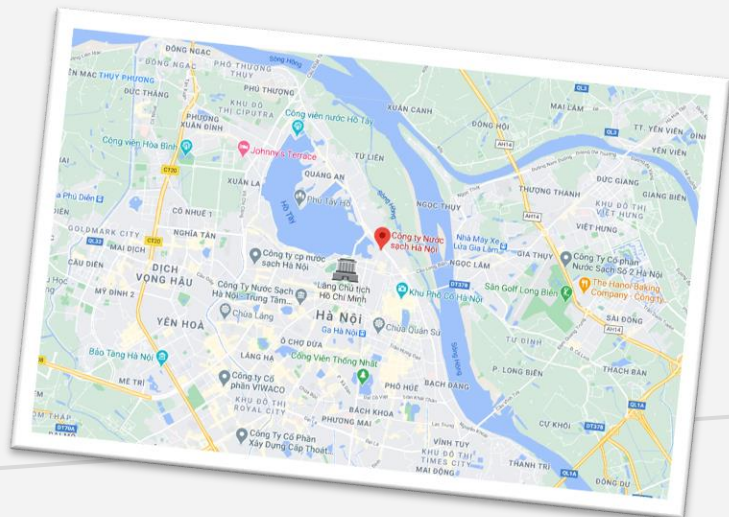


CSB15

DỰ ÁN THAM KHẢO

CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH HÀ NỘI

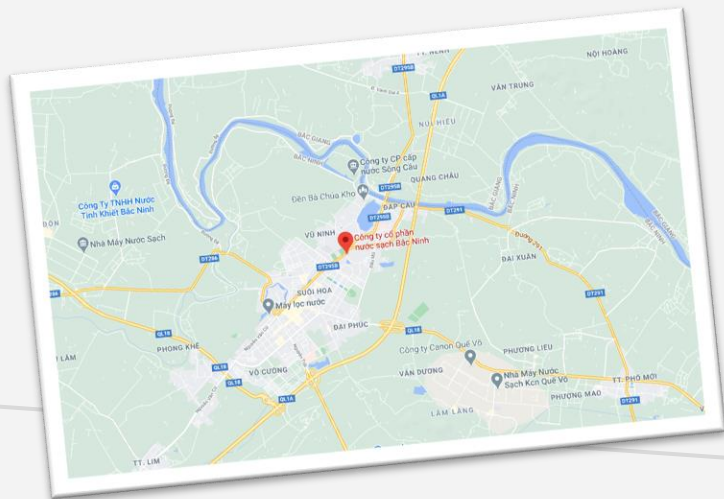
44 Yên Phụ, Trúc Bạch, Ba Đình, Hà Nội



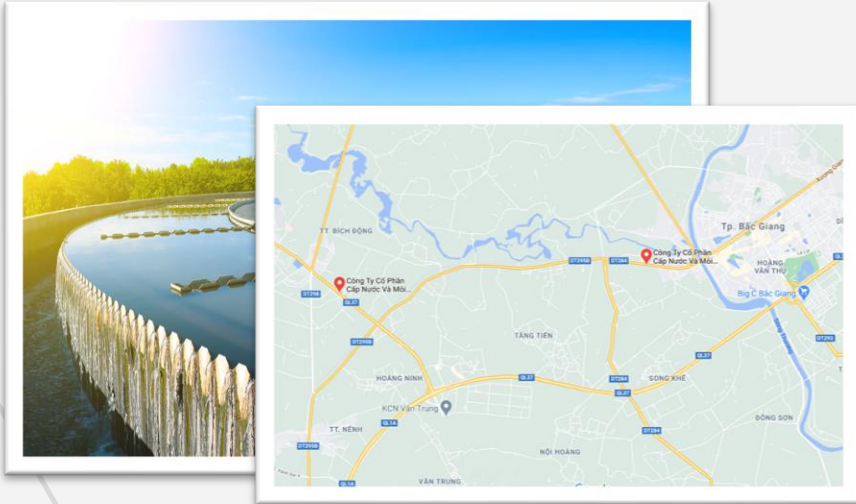
CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH BẮC NINH

57 Ngô Gia Tự, P. Thị Cầu, Bắc Ninh, Việt Nam

DỰ ÁN THAM KHẢO

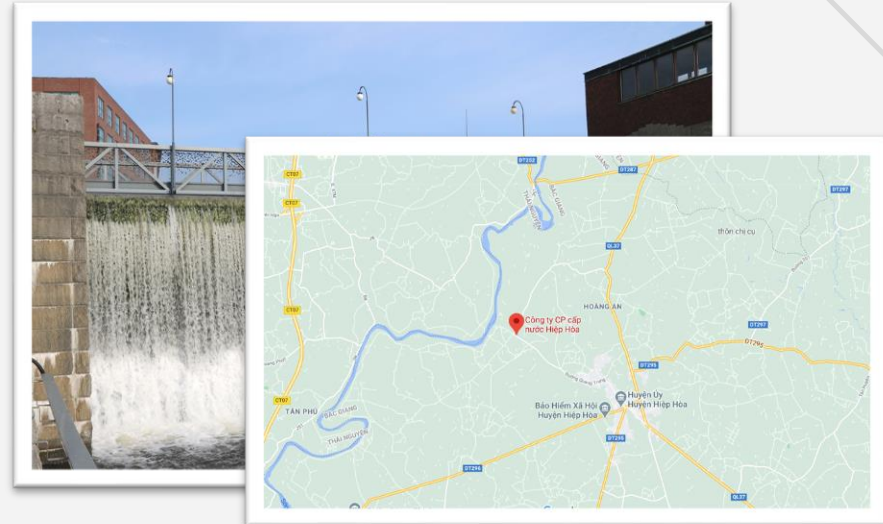


DỰ ÁN THAM KHẢO



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ 206 BẮC GIANG

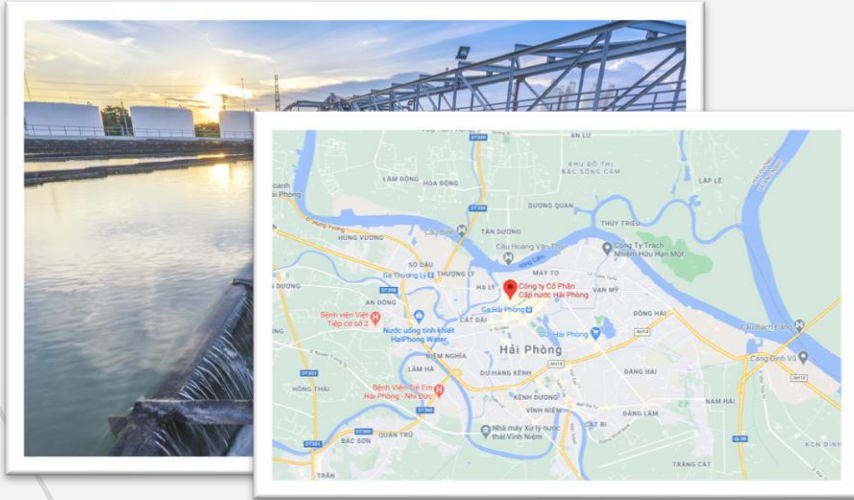
Số 226, Đường Thân Nhân Trung, Bích Động, Bắc Giang



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC HIỆP HÒA

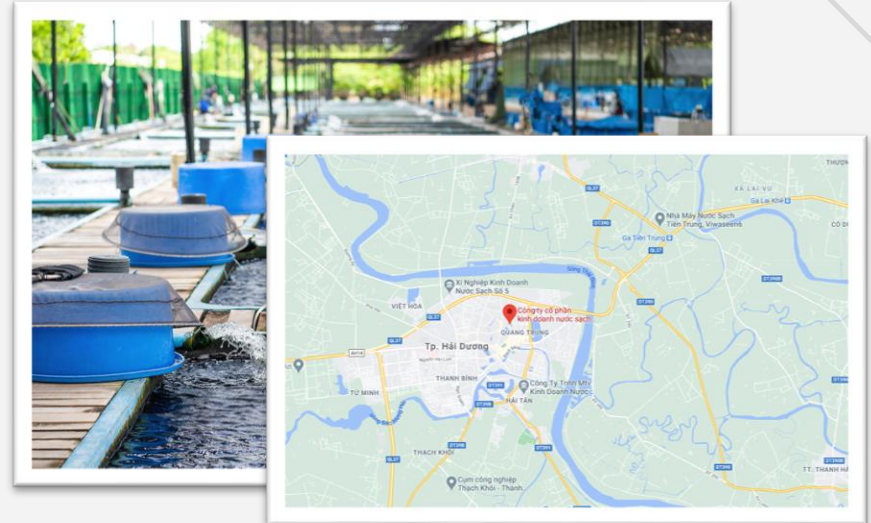
Thái Sơn, Hiệp Hòa, Bắc Giang, Việt Nam

DỰ ÁN THAM KHẢO



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC HẢI PHÒNG

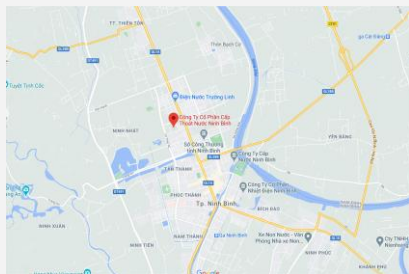
54 Đinh Tiên Hoàng, Hoàng Văn Thụ, Hồng Bàng,
Hải Phòng, Việt Nam



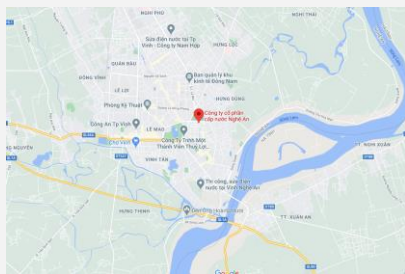
CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH HẢI DƯƠNG

Số 10 Hồng Quang, P. Quang Trung, Thành phố
Hải Dương, Hải Dương, Việt Nam

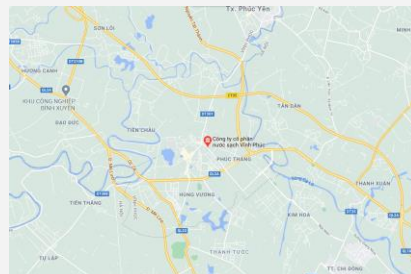
DỰ ÁN THAM KHẢO



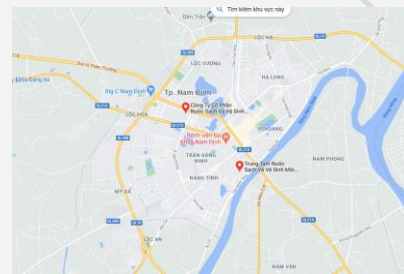
CTCP CẤP THOÁT NƯỚC NINH BÌNH



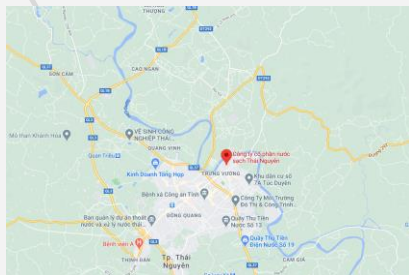
CTCP CẤP NƯỚC NGHỆ AN



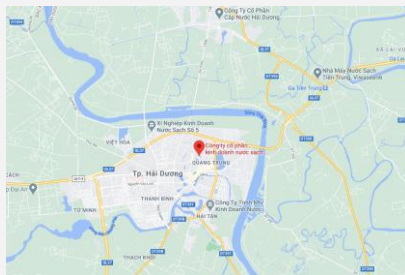
CTCP THOÁT NƯỚC VĨNH PHÚC



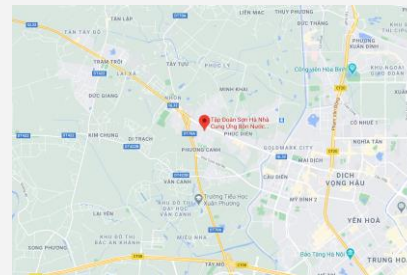
CTCP NƯỚC SẠCH VÀ VỆ SINH MÔI TRƯỜNG NÔNG THÔN NAM ĐỊNH



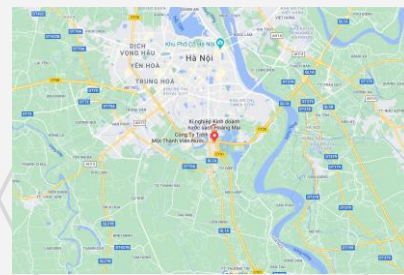
CTCP NƯỚC SẠCH THÁI NGUYÊN



CTCP KINH DOANH NƯỚC SẠCH HẢI DƯƠNG



TẬP ĐOÀN SƠN HÀ



CÔNG TY NƯỚC SẠCH HOÀNG MAI

THANK YOU !

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VIỆT NAM SIAM
VIETNAM SIAM TRADING COMPANY LIMITED

661 Ngô Gia Tự, phường Đức Giang, quận Long Biên, Hà Nội
MST: 0108676844
+(84 24) 3644 6888
www.vstradingco.com

